TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 69/2019/HS-ST
Ngày 19-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Cảnh Toàn.**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Thanh Phong** và ông **Nguyễn Văn Lam.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Lê Thị Hạnh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk* tham gia phiên tòa: Ông **Phan Xuân Tạo** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2019/TLST-HS ngày 09/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXXST-HS ngày 25/10/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2019/HSST-QĐ ngày 08/11/2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Triệu Viết T – sinh ngày 10 tháng 10 năm 1985, tại tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: thôn G – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Nùng; Con ông: Triệu Đình T (đã chết) và bà Hoàng Thị M (đã chết); Vợ: Đàm Thị N – sinh năm 1988, làm nông và hiện đang sống tại thôn G – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk; Con: 01 con, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ khi bị khởi tố, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Tiến Thịnh – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Bách Khoa là người thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk. Có đơn đề nghị xử vắng mặt.

- Người bị hại: Ông Dương Trung Q, địa chỉ: thôn T – xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk. Có đơn đề nghị xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần H – sinh năm 1974, địa chỉ: tổ dân phố 1 – phường A – thị xã B – tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

2. Ông Trần S, địa chỉ: tổ dân phố 5 – phường A – thị xã B – tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng đầu năm 2016, Triệu Viết T thỏa thuận với ông Trần H mượn mảnh đất của ông H cách nhà T khoảng 60m để canh tác, thu lợi nhuận. Đến đầu năm 2018, ông H lấy lại mảnh đất trên giao cho ông Dương Trung Q để canh tác, thu lợi nhuận. Tháng 11/2018, ông Q đã trồng mới được 95 cây càphê vối trên mảnh đất này. T cho rằng, nguyên nhân ông H lấy lại đất không cho T canh tác là do ông Q nên khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 07/7/2019, sau khi uống ruợu xong, T một mình đi bộ đến vườn càphê của ông Q với mục đích phá hoại vườn càphê của ông Q. Khi đến vườn càphê, quan sát thấy xung quanh không có ai nên T dùng tay bẻ gãy ngang thân 71 cây càphê rồi đi về nhà ngủ. Đến 17 giờ 30 phút, cùng ngày ông Q đi kiểm tra phát hiện và trình báo cơ quan chức năng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 22/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện K, kết luận: Giá trị của 71 cây càphê vối trồng vào tháng 11/2018 là 3.867.200 đồng.

Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 07/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng đã truy tố Triệu Viết T về tội "Hủy hoại tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã công bố là đúng người, đúng sự việc đã xảy ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Hủy hoại tài sản". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội cũng cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS để xử phạt Triệu Viết T từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu phải bồi thường thêm nên không đề cập.

Người bào chữa vắng mặt, tuy nhiên có bản luận cứ bào chữa cho bị cáo với nội dung: Vì cho rằng, do anh Dương Trung Q nên ông H không cho T canh tác nên giữa hai bên mâu thuẫn và T đã bẻ gãy ngang thân 71 cây cà phê vối của anh Q nên T đã bị truy tố về tôi "Hủy hoại tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 của BLHS. Quá trình giải quyết vụ án, T đã nhận thực được hành vi sai trái nên đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng, đề nghị được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là "Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS, thiệt hại của 71 cây cà phê vối có giá 3.867.200 đồng là không lớn, áp dụng tình tiết "Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS, khung hình phạt tại khoản 1 Điều 178 BLHS có mức cao nhất đến 03 năm tù thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên áp dụng tình tiết "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS, sau khi phạm tội

đã nhận ra lỗi lầm, thành khẩn khai báo về hành vi sai trái của mình nên áp dụng tình tiết "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo là dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, hộ nghèo và sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế, bị hại có đơn bãi nại nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên áp dụng thêm Điều 65 BLHS để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt, đồng thời cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội lao động sản xuất, nuôi dưỡng con nhỏ. Về án phí, do là hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm (nếu có) cho bị cáo.

Bị cáo Triệu Viết T không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin được xem xét để giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo có cơ hội tiếp tục hòa nhập cộng đồng, xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Triệu Viết T đã thừa nhận hành vi của mình, cụ thể: Vì nghi ngờ ông Dương Trung Q mà bị cáo không được canh tác trên phần đất của ông Trần H đã cho bị cáo canh tác trước đó nên khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 07/7/2019 Triệu Viết T đã bẻ gãy ngang thân 71 cây càphê vối của ông Dương Trung Q đã trồng vào tháng 11/2018.

[3] Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 07/10/2019 của Viện kiểm sát đã truy tố cũng như luận tội tại phiên toà đối với Triệu Viết T về tội "Hủy hoại tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự (BLHS) là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Khoản 1 Điều 178 của BLHS quy định:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[5] Tài sản của công dân là bất khả xâm phạm, quyền sở hữu hợp pháp về tài sản được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Bị cáo đầy đủ khả năng điều khiển hành vi cũng như nhận thức được việc bẻ ngang thân cây càphê non (trồng mới từ tháng 11/2018) thì sẽ gây thiệt hại cho chủ sở hữu. Do ý thức coi thường pháp luật cũng như nghi ngờ với nhau nên

Triệu Viết T đã có hành vi hủy hoại 71 cây càphê vối của ông Dương Trung Q, mức độ thiệt hại được xác định là 3.867.200 đồng.

[6] Về nhân thân bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo xuất thân là dân lao động, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là dân tộc thiểu số và sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên sự nhận thức, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và bản thân bị cáo là hộ nghèo, người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, cần xem xét để vận dụng cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng cũng như tính nhân đạo của pháp luật nhà nước.

[7] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, mức độ của hành vi và hậu quả xảy ra không lớn cũng như hoàn cảnh, điều kiện và nhân thân của bị cáo thì thấy không cần thiết phải cách ly mà cần giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú phối hợp cùng gia đình để giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc Triệu Viết T đã bồi thường tiền 3.000.000 đồng cho người bị hại. Người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

[9] Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án thì bị cáo Triệu Viết T là hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Viết T phạm tội "Hủy hoại tài sản''.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Triệu Viết T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Triệu Viết T về cho Ủy ban nhân dân xã E – huyện K – tỉnh Đắk Lắk cùng gia đình để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận Triệu Viết T đã bồi thường cho ông Dương Trung Q số tiền 3.000.000 đồng.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho Triệu Viết T.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những phần liên quan trong hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những phần liên quan trong hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

TRẦN CẢNH TOÀN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;

- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;

- VKSND huyện Krông Năng;

- Công an huyện Krông Năng;

- THADS huyện Krông Năng;

- Bị cáo, Người bị hại, ...;

- Lưu HSVA, VPTA.